TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH CHƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2024/QĐST- DS	*Thanh Chương, ngày 28 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Thái Trường Giang.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1, Ông Nguyễn Đắc Sửu

2, Ông Nguyễn Doãn Ước

Căn cứ vào các Điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy : Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Ông Nguyễn Văn B rút toàn bộ nội dung khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

I, Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 17/2024/TLST- DS, ngày 26 tháng 02 năm 2024 về việc Tranh chấp đất đai giữa.

1 Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1958; Nơi cư trú: Xóm LT, xã TL. huyện TC, tỉnh NA.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1932 (Chết).

Người được ông Nguyễn Văn Ph uỷ quyền tham gia tố tụng và cũng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Lĩnh, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Xóm LT, xã TL. huyện TC, tỉnh NA.

3, Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1 Bà Bùi Thị C, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Xóm LT, xã TL. huyện TC, tỉnh NA.

3.2. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Xóm LT, xã TL. huyện TC, tỉnh NA.

3.3 Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Xóm LT, xã TL. huyện TC, tỉnh NA.

3.4 Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Xóm LĐ, xã TL, huyện TC, tỉnh NA.

3.5 Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm; Nơi cư trú: Xóm LT, xã TL. huyện TC, tỉnh NA.

3.6 Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm Nơi cư trú: Xóm LT, xã TL. huyện TC, tỉnh NA.

II. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Các đương sự có quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

Ông Nguyễn Văn B phải chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và chi phí định giá với số tiền là 4.000.000 đồng. Nhưng được trừ vào số tiền ông đã nộp tại Tòa án theo quy định. Ông Nguyễn Văn B đã nộp đủ số tiền này.

III. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Trường Giang

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).